



Ảnh sáng

ECOCADOR S1P LOW

ECOCADOR

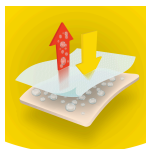
Giày an toàn ESD th# thao v#i c# th#p làm t# v#t li#u tái ch#

ECOCADOR là loại giày bảo hộ thấp mang lại độ bám, khả năng bảo vệ và sự thoải mái. Được thiết kế với khả năng chống trượt SR, bảo vệ ESD và công nghệ Airblaze. Hoàn hảo cho các ngành công nghiệp khác nhau.

Những vật liệu cao cấp hơn	tái chế hàng dệt kim
lớp lót bên trong	lưới tái chế
giường đỡ chân	đế xốp SJ
đế giữa	Thép
đế ngoài	PU / PU
Đứng đầu	Thép
Loại	S1 P / SR, chống tĩnh điện, FO
Phạm vi kích thước	EU 35-48 / UK 3.0-13.0 / US 3.0-13.5 JPN 21.5-31.5 / KOR 230-315
trọng lượng thép	0.595 kg
tiêu chuẩn hóa	ASTM F2413:2018 EN ISO 20345:2022



BLK



Công nghệ th#i khí

Hệ thống kiểm soát độ ẩm và nhiệt độ để mang lại sự thoải mái khi mang tối ưu bằng cách giữ cho đôi chân của bạn luôn khô ráo và thoải mái.



X# tĩnh đi#n

ESD cung cấp khả năng xả năng lượng tĩnh điện có kiểm soát có thể làm hỏng các bộ phận điện tử và ngăn ngừa nguy cơ bắt lửa do tích điện. Điện trở âm lượng giữa 100 KiloOhm và 100 MegaOhm.



gi#ng có th# tháo r#i

Làm mới đế của bạn thường xuyên hoặc sử dụng để chỉnh hình của riêng bạn để thoải mái hơn.



SRC

Đế chống trượt là một trong những tính năng quan trọng nhất của giày an toàn và giày bảo hộ lao động. Để chống trượt SRC vượt qua cả bài kiểm tra trượt SRA và SRB, chúng được kiểm tra trên cả bề mặt thép và gốm.



đ# gi#a b#ng thép

Đế giữa bằng thép chống đâm thủng được làm bằng thép không gỉ hoặc thép phủ và ngăn các vật sắc nhọn xâm nhập từ đế ngoài.

Công nghiệp:

lĩnh vực ô tô, Xây dựng, Thực phẩm & Đồ uống, Ngành công nghiệp, hậu cần

Môi trường:

môi trường khô

Các thông số dẫn ba số:

Để kéo dài tuổi thọ cho đôi giày của bạn, chúng tôi khuyên bạn nên làm sạch chúng thường xuyên và bảo vệ chúng bằng các sản phẩm phù hợp. Không làm khô giày trên bộ tản nhiệt hoặc gần nguồn nhiệt.

S# miêu tả	Đơn vị đo lường	Kết quả	EN ISO 20345
Nhóm vật liệu cao cấp	Tái chế hàng dệt kim		
Top: khả năng thấm hơi nước	mg/cm/giờ	3.9	? 0.8
Top: hệ số hơi nước	mg/cm ²	4.1	? 15
Lớp lót bên trong	Chỉ số tái chế		
Lớp lót: thấm hơi nước	mg/cm/giờ	61.1	? 2
lót: hệ số hơi nước	mg/cm ²	490	? 20
Chỉ số chống trượt	Chỉ số SJ		
Đệm chân: chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	chu kỳ	25600/12800	25600/12800
Chỉ số ngoài	PU / PU		
Chống mài mòn đế ngoài (giảm thể tích)	mm	59	? 150
Chống trơn trượt của đế ngoài SRA: gót chân	ma sát	0.30	? 0.28
Chống trơn trượt của đế ngoài SRA: Phẳng	ma sát	0.39	? 0.32
Chống trơn trượt của đế ngoài SRB: gót chân	ma sát	0.15	? 0.13
Chống trơn trượt của đế ngoài SRB: phẳng	ma sát	0.24	? 0.18
Giá trị chống tĩnh điện	megaohm	N/A	0.1 - 1000
Giá trị ESD	megaohm	73	0.1 - 100
Hấp thụ năng lượng của gót chân	J	24	? 20
Chỉ số thép	Thép		
Nắp mũi chống va đập (độ hở sau khi va chạm 100J)	mm	N/A	N/A
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 10kN)	mm	N/A	N/A
Nắp mũi chống va đập (độ hở sau khi va chạm 200J)	mm	15.0	? 14
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 15kN)	mm	19.0	? 14

Kích thước thép: 42

Giày của chúng tôi không ngừng phát triển, dữ liệu kỹ thuật trên có thể thay đổi. Tất cả tên sản phẩm và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sử dụng hoặc sao chép dưới bất kỳ định dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.